



Ống thông chẩn đoán

Kích cỡ 6 French

Ống thông	MultiCath 2J Ø6F 5 mm	MultiCath 2D Ø6F 5 mm	MultiCath 4J Ø6F 5mm	MultiCath 4D Ø6F 5mm	MultiCath 4C Ø6F 5mm	MultiCath 4M Ø6F 5mm	MultiCath 5J Ø6F 5-5-5-280 mm
Số điện cực	2	2	4	4	4	4	5
Khoảng cách	5 mm	5 mm	5 mm	5 mm	5 mm	5 mm	5-5-5-2 mm
Hình cong	Josephson	Damato	Josephson	Damato	Courmand	Multipurpose	Josephson
Đường kính	6F	6F	6F	6F	6F	6F	6F
Bề dài	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm
Phích	MPK-4	MPK-4	MPK-4	MPK-4	MPK-4	MPK-4	MPK-10
Mã loại	351187	351190	351185/ 351182	351189/ 351181	351188/ 351183	351194/ 351180	369066
Loại đầu			regular/soft tip	regular/soft tip	regular/soft tip	regular/soft tip	

Ống thông	MultiCath 10J Ø6F 2 mm	MultiCath 10J Ø6F 5 mm	MultiCath 10 CS Ø6F 2-5-2 mm	MultiCath 10 CS Ø6F 2-8-2 mm	MultiCath 10 HIS Ø6F 2-5-2 mm	MultiCath 10 HIS Ø6F 2 mm	MultiCath 10 HIS Ø6F 5 mm	MultiCath 10 J Ø6F 2 mm	MultiCath 10 J Ø6F 5 mm
Số điện cực	10	10	10	10	10	10	10	10	10
Khoảng cách	2 mm	5 mm	2-5-2 mm	2-8-2 mm	2-5-2 mm	2 mm	5 mm	2 mm	5 mm
Hình cong	Josephson	Josephson	Josephson	Josephson	HIS	HIS	HIS	Josephson	Josephson
Đường kính	6F	6F	6F	6F	6F	6F	6F	6F	6F
Bề dài	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm
Phích	MPK-10	MPK-10	MPK-10	MPK-10	MPK-10	MPK-10	MPK-10	MPK-10	MPK-10
Mã loại	351186	351193	351192	351191	360070	360069	360071	351186	351193
Loại đầu									

Kích cỡ 5 French

Ống thông	MultiCath 4J Ø5F 2-5-2mm Soft Tip	MultiCath 4Jsp Ø5F 2mm	MultiCath 4Jsp Ø5F 5 mm	MultiCath 4Jsp Ø5F 2-5-2mm	MultiCath 4D Ø5F 2-5-2 mm	MultiCath 4C Ø5F 2-5-2 mm	MultiCath 4HIS Ø5F 5 mm	MultiCath 4M Ø5F 5 mm
Số điện cực	4	4	4	4	4	4	4	4
Khoảng cách	2-5-2 mm	2 mm	5 mm	2-5-2 mm	2-5-2 mm	2-5-2 mm	5 mm	5 mm
Hình cong	Josephson	Josephson special	Josephson special	Josephson special	Damato	Courmand	HIS	Multipurpose
Đường kính	5 F	5 F	5 F	5 F	5F	5F	5F	5F
Bề dài	80 cm	80 cm	100 cm	80/100cm	80 cm	80 cm	80 cm	80 cm
Phích	MPK-4	MPK-4	MPK-4	MPK-4	MPK-4	MPK-4	MPK-4	MPK-4
Mã Loại	361102	351170	356434	351171/ 356433	351175	351177/ 361101	359385	359387
Loại đầu	soft tip					regular/soft tip		

Ống thông	MultiCath 6J sp Ø5F 2-5-2 mm	MultiCath 6J Ø5F 2-5-2 mm	MultiCath 10Jsp Ø5F 2-5-2 mm	MultiCath 10Jsp Ø5F 2-8-2 mm	MultiCath 10 HIS Ø5F 2-5-2 mm	MultiCath 10 HIS Ø5F 2 mm	MultiCath 10 HIS Ø5F 5 mm	MultiCath 10 C Ø5F 2 mm
Số điện cực	6	6	10	10	10	10	10	10
Khoảng cách	2-5-2 mm	2-5-2 mm	2-5-2 mm	2-8-2 mm	2-5-2 mm	2 mm	5 mm	2 mm
Hình cong	Josephson special	Josephson	Josephson special	Josephson special	HIS	HIS	HIS	Courmand
Đường kính	5 F	5 F	5F	5F	5F	5F	5F	5F
Bề dài	80 cm	80 cm	80 cm	80 cm	80 cm	80 cm	80 cm	80 cm
Phích	MPK-10	MPK-10	MPK-10	MPK-10	MPK-10	MPK-10	MPK-10	MPK-10
Mã Loại	351173	361103	359388	359389	360067	360066	360068	351179
Loại đầu		Soft Tip						

Kích cỡ 4 French

Ống thông	MultiCath 4J Ø4F 5mm	MultiCath 4Jsp Ø4F 2-5-2mm	MultiCath 4C Ø4F 5mm	MultiCath 4C Ø4F 2-5-2mm Soft Tip	MultiCath 10 HIS Ø4F 2-5-2mm	MultiCath 10 HIS Ø4F 2mm	MultiCath 10 HIS Ø4F 5mm
Số điện cực	4	4	4	4	10	10	10
Khoảng cách	5 mm	2-5-2 mm	5 mm	2-5-2 mm	2-5-2 mm	2 mm	5 mm
Hình cong	Josephson Special	Josephson Special	Courmand	Courmand	HIS	HIS	HIS
Đường kính	4F	4F	4F	4F	4F	4F	4F
Bề dài	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm	110 cm
Phích	356728	356727	356726	356725	360064	360063	360065
Phích	MPK-4	MPK-4	MPK-4	MPK-4	MPK-10	MPK-10	MPK-10

Ống thông thâm dò xoang vành

Ống thông	Bề dài	Hình Cong	Điện cực	Khoảng cách	Dây cáp	Mã hiệu
ViaCath NG 4/S/5 mm	110 cm	standard (D curve)	4	5 mm	MPK-4	351197
ViaCath NG 4/S/10 mm	110 cm	standard (D curve)	4	10 mm	MPK-4	351196
ViaCath NG 8/S/5 mm	110 cm	standard (D curve)	8	5 mm	MPK-10	351198
ViaCath NG 8/S/Sp1	110 cm	standard (D curve)	8	5-2-2-2-2-2-5 mm	MPK-10	351199
ViaCath NG 10/S/2-6-2mm	110 cm	standard (D curve)	10	2-6-2 mm	MPK-10	351200
ViaCath NG 10/L/2-6-2mm	110 cm	Large (Curve F)	10	2-6-2 mm	MPK-10	358797
ViaCath NG 10/L/2-8-2mm	110 cm	Large (Curve F)	10	2-8-2 mm	MPK-10	370309
ViaCath NG 10/XL/2-10-2mm	110 cm	extra large	10	2-10-2 mm	MPK-10	370144
ViaCath 20/XL/2-8-2mm	110 cm	extra large	20	2-8-2 mm	2x MPK-10	351201

small RA
large RA
long CS
extra long CS

Ống thông tĩnh mạch phổi

Ống thông	Bề dài	Hình Cong	Điện cực	Khoảng cách	Dây cáp	Mã hiệu
Lexx	100 cm	vòng tròn 15-25mm	10	6 mm	MPK-10	351195

Dây cáp	Bề dài	Mã hiệu
MPK-4R	2.0 m	353177
MPK-10R	2.0 m	353173

